TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2023/HS-ST
Ngày 18/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Quốc Minh

2. Bà Đặng Thị Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tốn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Lương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2023/TLST-HS ngày 18/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2023/QĐXXST-HS ngày 29/8/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tiến Đ**, sinh năm 2004.

Nơi đăng ký HKTT: Xóm H, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12.

Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Hồng T, sinh năm 1972 và bà Trương Hồng N, sinh năm 1985; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Bà Phạm Thị T1, sinh năm 1965 (đã chết)

Người đại diện của bị hại: Anh Đỗ Hoài N1, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Xóm M, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa- Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trương Hồng N, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Xóm H, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Người làm chứng:

Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Xóm G, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Chị Triệu Thị H, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Xóm E, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 13/01/2023, Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 2004 (có giấy phép lái xe hạng A1), điều khiển xe mô tô, BKS 20E1-41772 đi với tốc độ 40km/h trên đường Quốc lộ số 3 cũ, từ thị trấn G, huyện P theo hướng Hà Nội- Cao Bằng, phía trước xe mô tô Đ có để 01 đoạn ống giang dài khoảng 01m (một mét) mang đi chẻ lạt buộc. Khi đi đến K, đoạn đường có chợ nhiều người đang họp thuộc xóm M, xã P, huyện P, cách vị trí tai nạn khoảng 30 m thì ống giang bị đổ. Đ cúi mặt xuống và dùng tay trái cầm đoạn ống giang đó, còn tay phải điều khiển xe mô tô, cùng lúc này bà Phạm Thị T1, sinh năm 1965, trú tại xóm M, xã P, huyện P đi bộ từ bên trái đường sang bên đường, đi cách lề đường phải khoảng 2m. Do không chú ý quan sát, không giảm tốc nên xe mô tô do Đ điều khiển đâm va vào bà T1, làm T1 bị đập đầu xuống đường, thương tích nặng được đưa đến Bệnh viện V cấp cứu điều trị đến ngày 14/02/2023 ra viện, ngày 16/02/2023 thì bà T1 tử vong.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông được trải nhựa thẳng, phẳng, tầm nhìn không bị hạn chế; giữa mặt đường nhựa có vạch sơn kẻ đứt quãng đã mờ chia đường thành hai phần xe chạy, mặt đường nhựa rộng 10,8m. Bên phải đường là các hộ dân sinh sống và Nhà văn hóa xóm M, xã P. Bên trái đường theo hướng Hà Nội- Cao Bằng là khu vực chợ M1, xã P. Tại vị trí khu vực cổng chợ có biển báo hiệu phần đường dành cho người đi bộ qua đường. Cách hiện trường khoảng 50m về phía Hà Nội có biển báo hiệu khu vực chợ.

Lấy cột mốc Km 86 bên phải đường nhựa hướng Hà Nội - Cao Bằng làm điểm mốc cố định.

Lấy mép đường nhựa phía bên phải đường hướng Hà Nội - Cao Bằng làm điểm đo vuông góc để xác định vị trí phương tiện, dấu vết để lại hiện trường vụ tai nạn giao thông.

Ký hiệu (1) là xe mô tô BKS: 20E1 - 417.72 đang nằm đổ nghiêng bên phải tỳ sát xuống mặt đường nhựa, đầu xe quay hướng Cao Bằng, đuôi xe quay hướng Hà Nội. Đo vuông góc tâm trục bánh trước, bánh sau xe mô tô ra mép đường nhựa bên phải hướng Hà Nội - Cao Bằng lần lượt là 2,1m và 1,7m. Đo vuông góc tâm trục bánh sau xe mô tô về hướng Hà Nội đến cột mốc km 86 là 11,8m.

Thực nghiệm điều tra: Cơ quan điều tra tiến hành thực nghiệm điều tra tại hiện trường xác định vị trí nơi Nguyễn Tiến Đ điều khiển xe mô tô BKS: 20E1-417.72 trước khi xảy ra tai nạn, Đ quan sát thấy bà Phạm Thị T1 đi bộ qua vạch kẻ giữa đường là tại phần đường bên phải hướng Hà Nội - Cao Bằng, phía trước quầy thuốc "Thế Dũng". Khoảng cách từ vị trí này đến vị trí xảy ra đâm va là 29m.

Về thương tích của bà Phạm Thị T1: Tại Bệnh án số 1469/23 ngày 03/03/2023 của Bệnh viện H1 chuẩn đoán xác định bà T1 bị thương tích như sau: Chấn thương sọ não, máu tụ dưới màng cứng - dập não bán cầu trái - chảy máu màng mềm lan tỏa; Chấn thương ngực kín, gãy xương sườn 8 bên phải.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 492/KLGĐTT-KTHS ngày 15/03/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Phạm Thị T1, bị chấn thương sọ não, phù nề tổ chức não gây tổn thương thần kinh trung ương không hồi phục dẫn đến chết.

Khám nghiệm các phương tiện:

Xe mô tô BKS: 20E1-417.72:

- Các dấu vết trên phương tiện:

+ Ốp nhựa đèn xi nhan bên phải có vết mài trượt nhựa KT (6x3) cm, chiều hướng từ trước về sau, từ trái sang phải.

+ Đầu núm tay phanh kim loại bên phải có vết mài trượt kim loại KT (1x1) cm, chiều hướng từ trước về sau.

+ Đầu núm kim loại tay nắm bên phải có vết mài trượt kim loại KT (1x0,5) cm, chiều hướng từ trước về sau.

+ Đầu kim loại của để chân trước bên phải có vết trượt xước kim loại, KT (1,5x1) cm.

+ Tay gương bên trái bị đẩy lệch từ trước về sau.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện P, kết luận: 01 xe mô tô BKS: 20E1-417.72; Nhãn hiệu HONDA WAVE; Màu sơn: Đen bạc, số khung: RLHJA3926MY404273, số máy JA39E2429446 thiệt hại là: 570.000 đồng (năm trăm bẩy mươi nghìn đồng)

Quá trình điều tra bị cáo cùng với gia đình đã bồi thường cho phía bị hại số tiền 140.000.000đ, đại diện theo pháp luật của bị hại không yêu cầu phải bồi thường thêm bất cứ khoản nào, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông: Xe mô tô BKS: 20E1 - 417.72 là của chị Trương Hồng N, sinh năm 1985, trú tại: xóm H, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (là mẹ đẻ của Nguyễn Tiến Đ). Cơ quan điều tra đã trả lại phương tiện cho chủ sở hữu hợp pháp là chị N quản lý, sử dụng. Chị Trương Hồng N không yêu cầu bồi thường.

01 phép lái xe mô tô hạng A1 số 190225020450 mang tên Nguyễn Tiến Đ do Sở giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 15/12/2022; 02 bì niêm phong ký hiệu Đ1 và Đ2 trong có 02 đĩa CD-R lưu 02 đoạn video, ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 60/CT-VKSPL ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Đ về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như bản Cáo trạng đã truy tố.

Vị Kiểm sát viên tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

Đề nghị Hội đồng xét xử giao bị cáo Nguyễn Tiến Đ cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại Phạm Thị T1 số tiền 140.000.000đ (Một trăm bốn mươi triệu đồng).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo bản án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Trước khi Hội đồng xét xử nghỉ nghị án: Bị cáo xin được hưởng án treo.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật truy tố: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định:

Hồi 10 giờ 22 phút ngày 13/01/2023, Nguyễn Tiến Đ (có giấy phép lái xe hạng A1), điều khiển xe mô tô, BKS 20E1-417.72 đi trên đường Quốc lộ số 3 cũ, từ thị trấn G, huyện P, hướng Hà Nội - Cao Bằng, phía trước của xe mô tô để 01 đoạn ống giang dài khoảng 01m (một mét) mang đi chẻ lạt buộc. Khi đi đến K, đoạn đường có chợ nhiều người đang họp thuộc xóm M, xã P, huyện P, cách vị trí tai nạn khoảng 30 m thì ống giang bị đổ. Bị cáo đã cúi mặt xuống và dùng tay trái cầm đoạn ống giang đó, còn tay phải điều khiển xe mô tô, cùng lúc này bà Phạm Thị T1 đi bộ từ bên trái đường sang bên đường, đi cách lề đường phải khoảng 2m. Do không chú ý quan sát, không giảm tốc nên xe mô tô do Đ điều khiển đâm va vào bà T1. Hậu quả bà T1 bị đập đầu xuống đường, thương tích nặng được đưa đến Bệnh viện V cấp cứu điều trị đến ngày 14/02/2023 ra viện, ngày 16/02/2023 thì bà T1 tử vong.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến Đ đã vi phạm khoản 1 Điều 9, điểm d khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ và Khoản 5, 6 Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/08/2019 của Bộ G quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Cụ thể:

"***Điều 9. Quy tắc chung.***

1. Người tham gia giao thông...phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ

Điều 30. Người điều khiển, người ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy.

...3. Người điều khiển xe mô tô hai bánh, ...không được thực hiện các hành vi sau đây:

d) Sử dụng xe để mang, vác và chở vật cồng kềnh

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ.

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

...5. Qua khu vực có…tập trung nhiều người; khu vực đông dân cư chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế

6. Khi có người đi bộ... qua đường"

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người."

Bản Cáo trạng số 60/CT-VKSPL ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Phú Lương tỉnh Thái Nguyên để xét xử là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội: Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng không tuân thủ các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây tổn hại đến sức khỏe, tính mạng cho người khác mà còn gây mất trật tự an toàn giao thông tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Hành vi đó phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả do mình gây ra. Do đó, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, người đại diện cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Xét tính chất của vụ án, các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có nhân thân tốt. Vụ việc xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có tình tiết người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo vẫn bảo đảm tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường số tiền 140.000.000^{đ} (Một trăm bốn mươi triệu đồng). Do vậy, cần ghi nhận số tiền bị cáo và gia đình đã bồi thường cho người bị hại. Chị Trương Hồng N không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về xe mô tô. Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô BKS: 20E1-417.72; Nhãn hiệu HONDA WAVE; Màu sơn: Đen bạc, số khung: RLHJA3926MY404273, số máy: JA39E2429446 thiệt hại là: 570.000 đồng (năm trăm bẩy mươi nghìn đồng). Quá trình điều tra, chủ sở hữu là bà Trương Hồng N đã có đơn xin lại tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Trương Hồng N để quản lý sử dụng.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tại phiên toà về hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố Tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến Đ 18 (mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Tiến Đ cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 140.000.000[đ] (Một trăm bốn mươi triệu đồng).

3. Về vật chứng: Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố Tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ sách Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có mặt tại phiên tòa. Có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa. Có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Cơ quan THAHS- Công an tỉnh TN
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Giang